

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức,  
thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính  
năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức;

Căn cứ Thông tư 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 3971/BNV-CCVC ngày 20/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1708/SNV-CCVC ngày 03/9/2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (*báo cáo*);
- TT Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP (NC), CBTH;
- Lưu VT, NC, vi529.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**

## **KẾ HOẠCH**

**Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi**  
*(Kèm theo Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;
- Luật Viên chức ngày 15/11/2010;
- Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ;
- Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;
- Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức;
- Thông tư 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;
- Công văn số 3971/BNV-CCVC ngày 20/8/2019 của Bộ Nội vụ về việc thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Nhằm chuẩn hóa ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức phù hợp với vị trí việc làm và năng lực công tác của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cũng như tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức phát huy năng lực trong thực hiện nhiệm vụ được giao; đồng thời, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị trong việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức đúng vị trí công tác và yêu cầu công việc.

Việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính phải đảm bảo được các tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch và chức danh nghề nghiệp dự thi; đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, chất lượng và đúng quy chế, quy định thi nâng ngạch, thăng hạng.

## **III. CHỈ TIÊU THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH**

Bộ Nội vụ phân bổ chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2019 cho tỉnh Quảng Ngãi: 95 chỉ tiêu .

## **IV. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI**

### **1. Đối tượng dự thi**

**1.1. Đối tượng dự thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính bao gồm:**

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ và Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

b) Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện hiện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm;

c) Cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ ở cấp xã.

**1.2. Đối tượng dự thi thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính bao gồm:**

a) Viên chức làm việc ở các bộ phận hành chính, tổng hợp, tổ chức cán bộ, quản trị, văn phòng, kế hoạch, tài chính và các bộ phận không trực tiếp

thực hiện chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập ở cấp tỉnh.

b) Cấp phó trở lên trong các đơn vị sự nghiệp công lập ở cấp huyện.

## **2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi**

### **2.1. Thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính**

a) Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch (năm 2018); có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn.

c) Đáp ứng các yêu cầu về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch công chức đăng ký dự thi, cụ thể như sau:

- Có kinh nghiệm trong lĩnh vực hành chính, công vụ hoặc trong hoạt động lãnh đạo, quản lý. Công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (*đủ 12 tháng*).

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học A trở lên hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

d) Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì

nghiên cứu, xây dựng; đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu. Cụ thể thuộc một trong các trường hợp sau:

**d1)** Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập văn bản quy phạm pháp luật mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền ban hành. Trường hợp tham gia xây dựng văn bản mà theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không bắt buộc cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì phải thành lập Ban soạn thảo hoặc Tổ biên tập thì phải có văn bản giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia xây dựng của người có thẩm quyền.

**d2)** Có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban Chỉ đạo, Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo hoặc Tổ giúp việc, Tổ biên tập, Tổ biên soạn đề tài, đề án, chương trình, dự án cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan nơi công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng và đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt.

**d3)** Có văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền về việc chủ trì hoặc tham gia xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý văn bản quy phạm pháp luật, gồm: Dự án Luật, Nghị quyết của Quốc hội, dự án Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

## **2.2. Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính**

- Áp dụng theo quy định tại tiết b và c điểm 2.1 khoản 2 mục IV Kế hoạch này.

- Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm liên tục gần nhất; có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã thông báo về việc xem xét kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

- Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương, viên chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng ít nhất 01 văn bản nghiệp vụ chuyên ngành, lĩnh vực hoặc 01 đề tài, chương trình, đề án của cơ quan, đơn vị nơi viên chức công tác được giao thực hiện đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

## **3. Hồ sơ đăng ký dự thi**

### **3.1. Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính bao gồm**

a) Đơn dự thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính (*theo mẫu*);

**b)** Bản sơ yếu lý lịch của công chức theo mẫu số 2c (ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành biểu mẫu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

**c)** Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người đăng ký dự thi nâng ngạch, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại công chức năm 2018;

**d)** Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

**đ)** Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch;

**e)** Bản photo Quyết định tuyển dụng, Quyết định bổ nhiệm chính thức vào ngạch và Quyết định lương sau cùng;

**g)** Bản sao các quyết định hoặc văn bản của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập đề án, đề tài, văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, dự án... kèm theo đề tài, đề án, chương trình, dự án, văn bản quy phạm pháp luật, biên bản nghiệm thu... đã được cấp có thẩm quyền quyết định ban hành hoặc văn bản xác nhận đề án, đề tài... đã được cấp có thẩm quyền thông qua;

**h)** 01 ảnh 3x4 ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh và 02 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/06/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

### **3.2. Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lên chuyên viên chính:**

**a)** Đơn dự thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính (theo mẫu);

**b)** Bản sơ yếu lý lịch của viên chức (theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ), có xác nhận của cơ quan sử dụng viên chức;

**c)** Bản nhận xét, đánh giá của người có thẩm quyền đối với viên chức về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người đăng ký dự thi thăng hạng, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại viên chức trong các năm 2016, 2017 và 2018;

**d)** Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của viên chức theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

**đ)** Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi thăng hạng;

**e)** Bản photo Quyết định tuyển dụng, Quyết định bổ nhiệm chính thức vào ngạch viên chức và Quyết định lương sau cùng;

**g)** Bản sao các quyết định hoặc văn bản của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng văn bản, chương trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học, kèm theo đề án, đề tài, chương trình, đề án... hoặc văn bản xác nhận đề án, đề tài... đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

**h)** 01 ảnh 3x4 ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh và 02 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (*theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/06/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức*).

## **V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

### **1. Nội dung, hình thức, thời gian thi và điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ trong kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính**

Thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính được thực hiện theo 2 vòng như sau:

#### **1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính**

**a)** Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực; chức trách, nhiệm vụ của công chức, viên chức theo tiêu chuẩn của ngạch, chức danh nghề nghiệp dự thi. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.



*Không thi phần Tin học vì đã tổ chức thi trên máy vi tính Phần thi Kiến thức chung và Phần thi Ngoại ngữ.*

**b) Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:**

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

- Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì công chức, viên chức dự thi nâng ngạch được dự thi tiếp vòng 2.

## **1.2. Vòng 2: Thi môn chuyên môn, nghiệp vụ**

- Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức dự thi theo yêu cầu về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên chính.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Thang điểm: 100.

## **3. Xác định người trúng tuyển**

### **3.1. Đối với công chức**

- Có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính được Bộ Nội vụ phân bổ.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau:

+ Người dự tuyển là nữ;

+ Người dự tuyển là người dân tộc thiểu số;

+ Người dự tuyển nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh), trường hợp bằng tuổi nhau thì người có thời gian công tác nhiều hơn là người trúng tuyển.

+ Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức báo cáo người đứng đầu cơ quan quản lý công chức quyết định người trúng tuyển.

### **3.2. Đối với viên chức**

Có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

**3.3.** Không bảo lưu kết quả thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính cho các kỳ thi lần sau.

## **VI. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Lệ phí thi:** Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Mức thu cụ thể: 600.000 đồng/01 thí sinh.

**2. Sở Nội vụ** tổ chức việc thu phí dự thi, quản lý chi tiêu và thanh quyết toán phí dự thi theo đúng quy định.

## **VII. DỰ KIẾN THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI**

1. Thời gian thi: Dự kiến trong tháng 10 năm 2019.

2. Địa điểm: Tại Thành phố Quảng Ngãi.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Mời Bộ Nội vụ**

Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2019 theo quy định.

### **2. UBND tỉnh Quảng Ngãi**

- Quyết định danh sách công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính theo quy định.

- Quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo quy định.

- Triển khai tổ chức thực hiện công tác thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính theo quy định.

- Phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính và danh sách công chức, viên chức trúng tuyển theo quy định.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo (*nếu có*) trong quá trình tổ chức thi theo quy định.

### **3. Sở Nội vụ**

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2019.

- Rà soát lại danh sách công chức đăng ký dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính và danh sách viên chức dự thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính (*kèm theo Công văn số 4366/UBND-NC ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh*) đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi theo quy định của pháp luật; không triệu tập tham dự kỳ thi đối với cán bộ, công chức, viên chức không đủ tiêu chuẩn, điều kiện về thời gian giữ ngạch, vị trí công tác, thiếu chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính, thiếu chứng chỉ ngoại ngữ, thiếu chứng chỉ tin học theo quy định tiêu chuẩn về trình độ của ngạch chuyên viên chính.

### **4. Sở Tài chính**

Cân đối, bố trí kinh phí cho Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh và Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính tổ chức, thực hiện Kế hoạch thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2019.

### **5. Công an tỉnh**

Cử cán bộ tham gia bảo vệ kỳ thi và các công việc cần bảo mật trong quá trình tổ chức kỳ thi.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Hội đồng thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2019 của tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

---